Soạn Tiếng Anh 6 Unit 1: Vocabulary trang 14 (Chân trời sáng tạo)

1. Match the words in the box with places 1- 14 on the map of London below. There are six extra words. Then listen and check.

(Nối các từ trong bảng với các địa điểm từ 1- 14 vào bản đồ London dưới đây. Có 6 từ thừa. Nghe và kiểm tra lại)

square restaurant school office building
train station bridge café theatre
sports centre library bus station cinema
shop park shopping centre market
monument hotel flat street

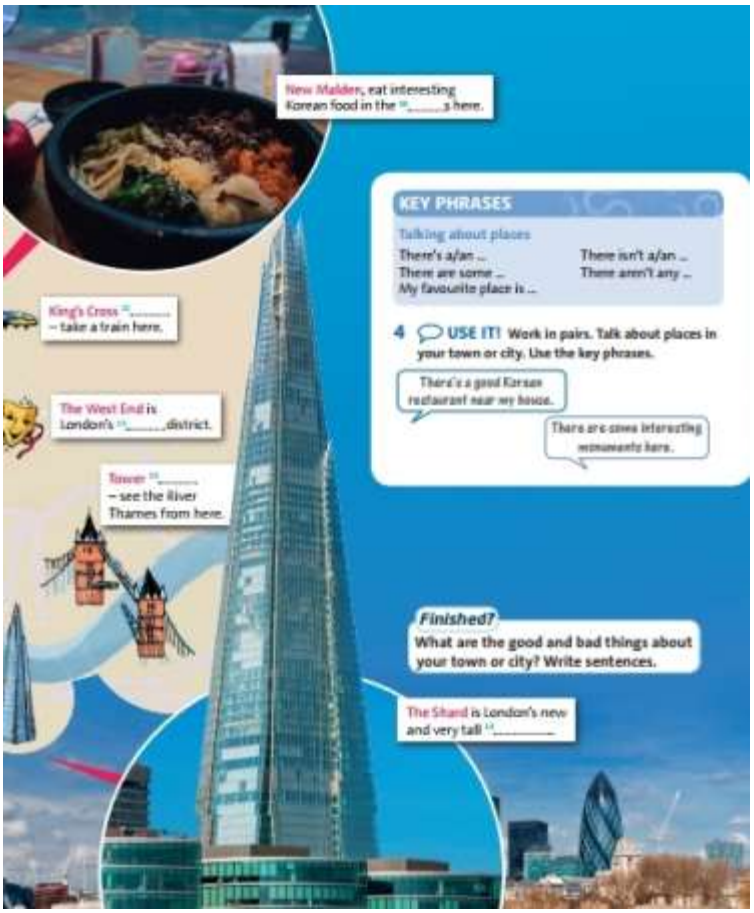

Hướng dẫn làm bài

1. library

2. Park

3. hotel

4. monument

5. square

6. shop

7. bus station

8. market

9. cinema

10. restaurant

11. station

12. theatre

13. bridge

14. office building

Hướng dẫn dịch

1. Ở thư viện vương quốc Anh, có hơn 14 triệu đầu sách.

2. Công viên Regent là một khu vực nhiều cây xanh và khung cảnh đẹp

3. The Savoy là một khách sạn nổi tiếng

4-5. Nelson's Column là một tượng đài cao ở giữa quảng trường Trafagar

6. Harrods là một cửa hàng hết sức nổi tiếng.

7. Bến xe buýt Victoria – London dừng ở đây.

8. Convent Garden- đi mua sắm ở chợ

9. Rạp chiếu phim IMAX – xem phim 3D tại đây

10. New Malden, ăn những món ăn Hàn Quốc ở những nhà hàng này.

11. Ga tàu King's Cross- bắt tàu ở đây

12. The West End là rạp hát ở London

13. Tower Brigle – nhìn thấy sông Thames ở đây

14. The Shard là tòa nhà mới và rất cao ở London

2. Watch or listen. Which places from exercise 1 do the people mention?

(Nhìn và nghe. Các nơi nào trong bài tập 1 mà mọi người nhắc đến)

Hướng dẫn làm bài

Cafe, cinema, restaurant, sports, center, park, library, bridge. monument, bus station, shop

3. Watch or listen again and complete the sentences

(Nhìn hoặc nghe một làn nữa và hoàn thành các câu)

Hướng dẫn làm bài

1. theatre

2. parks

3. bridge

4. cafe

5. Shops

4. Work in pairs. Talk about your town or city. Use the Key Phrases

(Làm việc theo nhóm. Nói về thị trấn hoặc thành phố. Sử dụng những từ gợi ý)

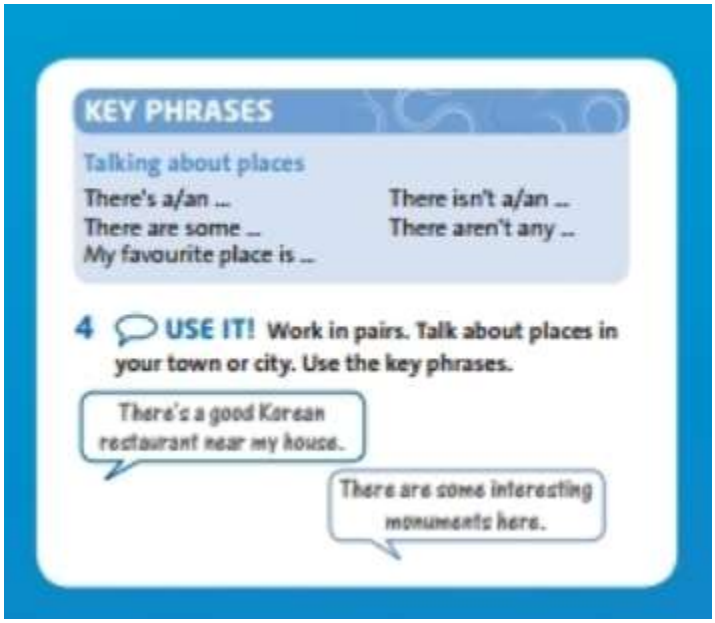

Hướng dẫn làm bài

There is a very famous amusment park in my city

My favorite place is movie theater

Hướng dẫn dịch

Có một công viên giải trí ở thành phố của tớ

Địa điểm ưa thích của tớ là rạp chiếu phim.